

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình các nội dung góp ý của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương về hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện Hồng Ngự đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024

Tiếp nhận Công văn số 678/VPĐP-NV ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương về việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện Hồng Ngự đạt chuẩn nông thôn mới và các ý kiến góp ý của các bộ, ngành Trung ương;

Tiếp nhận Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của UBND huyện Hồng Ngự về kết Báo cáo quả thực hiện xây dựng nông thôn mới đến năm 2024 của huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo số 131/BC-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2025 của UBND huyện Hồng Ngự về Báo cáo tiếp thu, giải trình, khắc phục hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện Hồng Ngự đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 theo góp ý của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Công văn số 678/VPĐP-NV ngày 14/5/2025),

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp báo cáo giải trình, làm rõ và giải pháp nâng cao chất lượng trong xây dựng nông thôn mới của huyện Hồng Ngự đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO KHẮC PHỤC

Tiếp nhận ý kiến góp ý của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương đối với hồ sơ đề nghị thẩm tra, xét, công nhận huyện Hồng Ngự đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 tại Công văn số 678/VPĐP-NV, UBND tỉnh Đồng Tháp chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự và các đơn vị có liên quan tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện Hồng Ngự đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 theo đề nghị tại Công văn số 678/VPĐP-NV.

II. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH

1. Về điều kiện công nhận huyện Hồng Ngự đạt chuẩn NTM

1.1. Làm rõ quy hoạch bến xe trên địa bàn huyện (trong Đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện mới được UBND tỉnh phê duyệt ngày 31/12/2024) và việc đáp ứng yêu cầu chỉ tiêu 2.4 đối với huyện NTM (theo Báo cáo của UBND huyện, huyện chưa có bến xe do chưa cân đối được nguồn vốn để đầu tư trong giai đoạn từ nay đến năm 2025, là chưa phù hợp)

Chỉ tiêu 2.4 đối với huyện nông thôn mới về bến xe khách tại huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên.

Theo nội dung Quyết định số 1330/QĐ-UBND.HC ngày 31/12/2024 của UBND Tỉnh về việc Phê duyệt đồ án và quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hồng Ngự gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó, giai đoạn 2021-2025 huyện chưa có quy hoạch bến xe loại IV nên chưa thực hiện đầu tư; UBND huyện thực hiện đầu tư giai đoạn 2026-2030 (*giai đoạn 2026 – 2030, có quy hoạch bến xe liên vùng, với quy mô 1,54ha*).

1.2. Làm rõ việc đáp ứng yêu cầu chỉ tiêu 7.4 đối với huyện NTM về có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp (theo các báo cáo, huyện mới ban hành quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng mô hình, chưa rõ tiến độ triển khai thực hiện).

Ngày 09/8/2024, UBND Huyện đã ban hành Quyết định số 3664a/QĐ-UBND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng: Hỗ trợ xây dựng và Phát triển mô hình xử lý nước thải sinh hoạt hộ gia đình cấp áp cho huyện Hồng Ngự (huyện biên giới), địa điểm thực hiện tại Cụm dân cư Kênh 17, xã Long Thuận có công suất 300 m³/ngày đêm, cụ thể như sau:

- Tên công trình: Hỗ trợ xây dựng và Phát triển mô hình xử lý nước thải sinh hoạt hộ gia đình cấp áp cho huyện Hồng Ngự (Huyện biên giới), hạng mục: Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung cụm dân cư kênh 17, xã Long Thuận.

- Vị trí xây dựng: Xã Long Thuận, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Quy mô xây dựng:

+ Loại, cấp công trình: Nhóm C, Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

+ Tổng diện tích khu đất: 248m²; công suất xử lý: 300m³/ngày đêm; diện tích bể xử lý 12m x 16m, cao 4,0m; cao trình hoàn thiện +0,00m đến + 5,50m.

+ Nền gia cố cừ tràm $L \geq 4,5\text{m}$, Ø ngón $\geq 4,5\text{cm}$, mật độ 25 cây/m²; bê tông lót đá 4x6, mác 100; lu đất nền sau khi gia cố đạt cường độ $R_{tc} = 90 \text{ KN/m}^2$.

+ Toàn bộ đúc bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 250; quét phụ gia nguyên chất chống thấm 03 lớp; trát hỗn hợp xi măng, nước, phụ gia chống thấm 01 lít/m².

+ Hệ thống thoát nước mặt: Nước thải sau khi xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT, hướng thoát ra Kênh 17; sử dụng Ống HDPE Ø180; xây dựng mới hố ga bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 250.

Tiến độ thực hiện và đưa vào vận hành dự án: Đến thời điểm báo cáo, UBND Huyện đã triển khai tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng với đơn vị trúng đấu theo đúng quy định. Hiện công trình đang trong giai đoạn thi công, tiến độ công trình đạt khoảng 80%; dự kiến trong tháng 07/2025 hoàn thành và đưa vào vận hành.

Nội dung tiến độ thực hiện đã được cập nhật vào nội dung Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn huyện nông thôn mới của UBND Tỉnh và Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới UBND huyện.

1.3. Làm rõ kết quả thực hiện chỉ tiêu 2.4 về đường giao thông nội đồng tại xã Long Khánh A (mới đạt 68,04% so với yêu cầu là trên 70%); Tiêu chí 5 về Trường học đạt chuẩn tại xã Thường Phước 2, Thường Thới Hậu A, Thường Lạc, Long Khánh A, Long Khánh B, Phú Thuận A, Phú Thuận B (tỷ lệ đạt chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu dưới 100%); chỉ tiêu 17.13 về thu gom, tái chế chất thải nhựa tại xã Phú Thuận A (mới đạt 38,37% so với yêu cầu là trên 50%)

1.3.1. Làm rõ kết quả thực hiện chỉ tiêu 2.4 về đường giao thông nội đồng tại xã Long Khánh A

Năm 2024, đường giao thông trục chính nội đồng tại xã Long Khánh A có 02 tuyến đường với tổng chiều dài là 0,971km đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm; có 0,971km/0,971 km đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó: (1) Đường cộ Tư tích, Bảy Thiện mặt 3m, nền 5m dài 0,312km, đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2019; (2) Đường nội đồng kênh Mương Lớn có hiện trạng mặt 3,5m nền 5,5m dài 0,659km đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2021⁽¹⁾.

UBND Huyện đã rà soát, bổ sung số liệu vào nội dung Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới UBND huyện, đối với chỉ tiêu 2.4 về đường giao thông nội đồng tại xã Long Khánh A đảm bảo đạt tỷ lệ quy định.

1.3.2. Làm rõ Tiêu chí 5 về Trường học đạt chuẩn tại xã Thường Phước 2, Thường Thới Hậu A, Thường Lạc, Long Khánh A, Long Khánh B, Phú Thuận A, Phú Thuận B (tỷ lệ đạt chuẩn cơ sở vật chất (CSVC) tối thiểu dưới 100%)

Kết quả đến năm 2024, toàn huyện (gồm 09 xã và 01 thị trấn) có 49 trường học các cấp (Mầm non: 13 trường; Tiểu học: 22 trường; Tiểu học-Trung học cơ sở: 01 trường; Trung học cơ sở: 10 trường học; Trung học phổ thông: 3 trường) với 53 điểm phụ, có 100% trường học có cơ sở vật chất đạt mức tối thiểu; trong đó 38/49 trường học có cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn mức độ 1 (đạt tỷ lệ 77,55%).

Kết quả đến năm 2024, có 09/09 xã trên địa bàn huyện Hồng Ngự đạt Tiêu chí 5 về Trường học, như sau: trên địa bàn 09 xã có 41/41 trường từ Mầm non đến Trung học cơ sở đạt tiêu chuẩn CSVC mức tối thiểu, tỷ lệ đạt 100%; trong đó có 34/41 trường đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1, tỷ lệ đạt 82,93%.

Tuy nhiên, do biểu mẫu kèm theo Báo cáo của Huyện và Văn bản thẩm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo không thể hiện rõ số lượng trường đạt tiêu chuẩn CSVC mức tối thiểu mà chỉ thể hiện số lượng trường đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1. Với nội dung nêu trên, UBND Tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện Hồng Ngự bổ sung, hoàn chỉnh các phụ biểu thể hiện số liệu kết quả đánh giá cụ thể, rõ ràng và mạch lạc hơn đối với tiêu chí 5 về Trường học.

⁽¹⁾ Theo Quyết định số 5073/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Hồng Ngự về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Đường cộ Tư tích, đường cộ Bảy Thiện và Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng năm 2019; Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 06/5/2020 của UBND huyện Hồng Ngự về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường nội đồng kênh Mương Lớn; Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của UBND huyện Hồng Ngự về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường nội đồng kênh Mương Lớn và Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng năm 2021.

1.3.3. Làm rõ chỉ tiêu 17.13 về thu gom, tái chế chất thải nhựa tại xã Phú Thuận A (mới đạt 38,37% so với yêu cầu là trên 50%)

UBND Tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện rà soát, đánh giá lại thực tế đối với tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định. Qua rà soát, kết quả tỷ lệ rác thải nhựa phát sinh trên địa bàn xã được thu gom, tái sử dụng, tái chế có 276 tấn/457 tấn/năm, đạt tỷ lệ $60,4\% \geq 50\%$ theo quy định. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiến hành điều chỉnh phụ biểu thể hiện số liệu kết quả đánh giá một cách cụ thể; đồng thời, đã bổ sung, hoàn chỉnh nội dung trong Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới UBND huyện.

2. Về hồ sơ đề nghị thẩm định, xét, công nhận huyện đạt chuẩn NTM

2.1. Làm rõ việc người dân tại 02 xã chưa hài lòng với nhiều câu hỏi: xã Long Khánh A có 06/10 câu hỏi có tỷ lệ người dân chưa hài lòng trên 8%, tỷ lệ chưa hài lòng về kết quả chung là 6,76%; xã Thường Thới Hậu A có 06/10 câu hỏi có tỷ lệ người dân chưa hài lòng trên 4%

Sau khi Tiếp nhận Báo cáo số 122/BC-MTTQ-BTT ngày 09/4/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh về việc báo cáo kết quả tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đề nghị công nhận huyện Hồng Ngự đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024, UBND Tỉnh đã ban hành Công văn số 151/UBND-KTN ngày 26/4/2025 về việc khắc phục một số nội dung có tỷ lệ người dân chưa hài lòng đối với kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Hồng Ngự; trong đó, đã chỉ đạo các Sở, ngành Tỉnh được giao phụ trách các tiêu chí chủ động rà soát, kiểm tra và có giải pháp cụ thể hỗ trợ, phối hợp UBND huyện Hồng Ngự sớm khắc phục những nội dung có tỷ lệ chưa hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Bên cạnh đó, UBND huyện Hồng Ngự đã ban hành Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 29/4/2025 về việc rà soát, khắc phục các nội dung chưa hài lòng, kiến nghị người dân về kết quả xây dựng huyện Hồng Ngự đạt chuẩn NTM năm 2024; theo đó, UBND huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện rà soát lại các kiến nghị của người dân tại các xã trên địa bàn Huyện, nhất là đối với 02 xã Long Khánh A và Thường Thới Hậu A, các nội dung kiến nghị được UBND huyện chủ động, kịp thời chỉ đạo các ngành, địa phương khắc phục theo yêu cầu, kiến nghị của người dân nhằm phục vụ tốt hơn cho người dân về đời sống, an tâm sản xuất - kinh doanh, bảo vệ môi trường và đảm bảo an ninh trật tự xã hội trên địa bàn.

2.2 Về Danh sách xã đạt chuẩn NTM, đề nghị rà soát lại năm được công nhận đạt chuẩn các xã Thường Phước 1, Phú Thuận A, Phú Thuận B, Thường Lạc đảm bảo logic

UBND Huyện đã điều chỉnh, cập nhật vào nội dung Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới, cụ thể: danh sách xã đạt chuẩn NTM của năm công nhận (năm 2020) đối với các xã Thường Phước 1, Phú Thuận A, Phú Thuận B,

Thường Lạc theo Quyết định số 502/QĐ-UBND-HC ngày 29/4/2021 của UBND Tỉnh về việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

2.3 Báo cáo kết quả xây dựng NTM của UBND huyện, đề nghị rà soát, bổ sung, làm rõ: (1) Thông tin chung về huyện: Tình hình dân tộc, tôn giáo; cơ cấu kinh tế và chuyển dịch kinh tế qua các năm. (2) Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể theo quy định của Bộ tiêu chí và hướng dẫn của các bộ, ngành. (3) Làm rõ định hướng phát triển của các xã trên địa bàn huyện trong bối cảnh sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp

(1) Thông tin chung về huyện: Tình hình dân tộc, tôn giáo; cơ cấu kinh tế và chuyển dịch kinh tế qua các năm

Tình hình dân tộc, tôn giáo: UBND Huyện đã tiếp thu và bổ sung vào Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng NTM đến năm 2024 tại khoản 1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội của mục I. Đặc điểm tình hình chung, cụ thể như sau:

- Trên địa bàn huyện không có vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, ngoài dân tộc kinh chiếm đa số, trên địa bàn huyện vẫn có một số người dân tộc thiểu số sinh sống rải rác ở các xã, thị trấn (chiếm tỷ lệ khoảng 0,06%)(²), như dân tộc Khmer, Mường, Tày, Thái, Hoa,... việc sinh hoạt, làm ăn đều hòa nhập với người địa phương. Thời gian qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, an sinh xã hội, phát triển kinh tế trong người dân bao gồm cả người dân tộc thiểu số luôn được chú trọng quan tâm thực hiện. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật luôn được kiện toàn, củng cố để phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Theo đó, đại phương chưa phát hiện các vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh trật tự, an toàn xã hội liên quan đến người dân là người dân tộc trên địa bàn.

- Đến cuối năm 2024, trên địa bàn Huyện có 19 cơ sở tôn giáo, khoảng 78.270 tín đồ (Phật giáo: 16.716 tín đồ; Công giáo: 983 tín đồ; Tin lành Việt Nam (Miền Nam): 255 tín đồ; Cao đài Tây Ninh: 2.065 tín đồ; Phật giáo Hòa Hảo: 57.842 tín đồ; Phật giáo Tứ Ân Hiếu nghĩa: 409 tín đồ); có 16 chức sắc, nhà tu hành, 76 chức việc với các tôn giáo lớn như Phật giáo Việt Nam, Phật giáo Hòa Hảo, Công giáo,...; 16 cơ sở tín ngưỡng bao gồm 05 Đình và 11 Miếu(³); trong đó, có 01 di tích văn hóa - lịch sử cấp Quốc gia và 04 di tích văn hóa - lịch sử cấp Tỉnh(⁴). Các

² Theo kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

³ Có 05 Đình như: Đình thần Thường Phước (ấp 1, xã Thường Phước 2), Đình Long Khánh (ấp Long Hậu, xã Long Khánh A), Đình thần Phú Thuận (ấp Phú Hòa A, xã Phú Thuận A), Đình thần Long Thuận (ấp Long Thới B, xã Long Thuận), Đình thần Thường Thới (ấp Thị, xã Thường Lạc) và 11 Miếu như Miếu Bà Thất vị nương nương (ấp 3, xã Thường Phước 2), Long Khương Miếu (ấp Long Tà, xã Long Khánh A), Ngũ Hành Cỏ Miếu (ấp Long Thạnh B, xã Long Khánh A), Miếu Bà Chúa xứ nương nương (khóm Trung 2, thị trấn Thường Thới Tiền), Chúa xứ Cỏ Miếu (ấp Long Thái, xã Long Khánh B), Miếu Bà (ấp Phú Trung, xã Phú Thuận B), Miếu Quan Đế Công (ấp Trà Đur, xã Thường Lạc), Miếu Bà Cội Đại (ấp Bình Hòa Hạ, xã Thường Lạc), Miếu Bà (ấp 6, xã Thường Lạc), Miếu Tiên sư (ấp Phú Hòa B, xã Phú Thuận A), Miếu Bà (ấp Long Hưng, xã Long Thuận).

⁴ Đình Long Khánh (được công nhận tại Quyết định số 4704/QĐ-BVHTTDL ngày 18 tháng 12 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xếp hạng di tích quốc gia); Đình Long Thuận (được công nhận tại Quyết định số 1655/QĐ-UBND.HC ngày 09/12/2009 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp Tỉnh), Chúa xứ Cỏ Miếu (được công nhận tại Quyết định số 1185/QĐ-UBND.HC ngày 25/11/2013 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp Tỉnh), Long Khương Miếu (được công nhận tại Quyết định số 1300/QĐ-UBND.HC ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc xếp

cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đều thực hiện đúng theo Hiến chương, Điều lệ của Giáo hội và pháp luật Nhà nước; các Chương trình hành lễ được tổ chức trang nghiêm đảm bảo tình hình an ninh trật tự, sinh hoạt tôn giáo đúng với nội dung, Chương trình đã đăng ký, những nội dung sinh hoạt ngoài Chương trình đều có xin phép địa phương và cơ quan chức năng có thẩm quyền; các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, chung sức, chung lòng, tích cực tham gia hưởng ứng phong trào thi đua, cuộc vận động do địa phương phát động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Huyện.

- Tổ chức bộ máy làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo các cấp từng bước được củng cố, kiện toàn và đổi mới, cụ thể:

+ Cấp Huyện: Bố trí kiêm nhiệm 01 Phó Chủ tịch UBND Huyện, 01 Phó Trưởng phòng và 01 công chức Phòng Nội vụ phụ trách công tác tham mưu quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Ngoài ra, Huyện còn thành lập Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo Huyện với 14 thành viên. Cấp xã: Bố trí kiêm nhiệm 01 Phó Chủ tịch UBND, công chức Văn hóa - Xã hội (hoặc cán bộ Nội vụ - Văn thư, Lưu trữ) cấp xã phụ trách công tác tham mưu quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Về cơ cấu kinh tế và chuyển dịch kinh tế qua các năm: UBND Huyện đã tiếp thu và bổ sung vào Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng NTM đến năm 2024 tại khoản 1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội của mục I. Đặc điểm tình hình chung. Cụ thể như sau:

- Tình hình kinh tế - xã hội huyện giai đoạn 2021 - 2024 diễn biến phức tạp nhất là năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 đã làm gián đoạn hoạt động kinh tế - xã hội. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, UBND Huyện, cùng với sự cố gắng, nỗ lực của Nhân dân trên địa bàn, kinh tế - xã hội Huyện đã phục hồi vươn lên phát triển khá.

- Năm 2021, cơ cấu kinh tế khu vực nông nghiệp chiếm tỷ trọng 52,46%, công nghiệp - xây dựng chiếm 17,01%, thương mại và dịch vụ chiếm 30,53%. Tổng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu trên địa bàn đạt 6.470 tỷ đồng, trong đó: Nông - lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 3.394 tỷ đồng, công nghiệp và xây dựng đạt 1.101 tỷ đồng, thương mại dịch vụ 1.975 tỷ đồng.

- Năm 2022, cơ cấu kinh tế khu vực nông nghiệp chiếm tỷ trọng 52,54%, công nghiệp - xây dựng chiếm 17,91%, thương mại và dịch vụ chiếm 29,55%. Tổng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu (giá so sánh năm 2010) đạt 6.722 tỷ đồng, trong đó: Nông - lâm nghiệp và thủy sản đạt 3.532 tỷ đồng, công nghiệp và xây dựng đạt 1.204 tỷ đồng, thương mại dịch vụ đạt 1.986 tỷ đồng.

- Năm 2023, về cơ cấu kinh tế khu vực nông nghiệp chiếm tỷ trọng 52,39%, công nghiệp - xây dựng chiếm 18,66%, thương mại và dịch vụ chiếm 28,95%. Tổng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu ước đạt 7.025 tỷ đồng. Trong đó:

Nông - lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 3.680 tỷ đồng, công nghiệp và xây dựng ước đạt 1.311 tỷ đồng, thương mại dịch vụ đạt 2.034 tỷ đồng.

- Năm 2024, về cơ cấu kinh tế khu vực nông, lâm nghiệp chiếm tỷ trọng 51,61%, công nghiệp - xây dựng chiếm 19,31%, thương mại và dịch vụ chiếm 29,08%. Tổng giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu ước đạt 7.439,1 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*). Trong đó: khu vực Nông - lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 3.839,6 tỷ đồng, công nghiệp và xây dựng ước đạt 1.436,5 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ cả năm ước đạt 2.163 tỷ đồng.

(2) Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể theo quy định của Bộ tiêu chí và hướng dẫn của các bộ, ngành

Bổ sung thông tin về việc triển khai quy hoạch xây dựng vùng huyện mới được phê duyệt: UBND Huyện chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức Hội nghị công bố công khai cho các cơ quan, ban, ngành, Huyện và cộng đồng dân cư trên địa bàn, công bố trên trang điện tử Huyện và các trạm truyền thanh xã theo đúng trình tự thủ tục quy định (*tổ chức công bố quy hoạch vùng theo quy định tại Khoản 15, Báo cáo Kết quả thẩm định số 3291/SXD-KTQH.HTKT ngày 15/11/2024*). Ngày 22/5/2025, UBND Huyện đã ban hành Kế hoạch số 187/KH-UBND về việc thực hiện Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hồng Ngự gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Bổ sung thông tin về công tác thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện:

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt: Chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn 09 xã NTM được Ban quản lý chợ và Dịch vụ công cộng huyện và các tổ thu gom cấp xã tổ chức thu gom đưa đến Khu tiếp nhận chất thải rắn Thường Phước 1 và Long Khánh A-B của huyện để xử lý theo quy định.

- Đối với công tác thu gom và xử lý rác thải y tế: 100% chất thải y tế trên địa bàn huyện đã được phân loại, thu gom và xử lý theo quy định của Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành Thông tư liên tịch quy định về quản lý chất thải y tế. Chất thải y tế được thu gom và hợp đồng xử lý giữa Trung tâm Y tế huyện Hồng Ngự và Công ty TNHH MTV SXTM Dịch vụ Môi trường Tiên Phát.

Bổ sung thuyết minh về Vườn nho Ba Tuấn để đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Chỉ tiêu 6.1. đối với huyện NTM (hạ tầng đã được đầu tư, lượng khách đến tham quan và trải nghiệm và tăng trưởng qua các năm,...):

Kết quả triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM thời gian qua trên địa bàn huyện Hồng Ngự đã xây dựng mô hình “*Có khu vực du lịch cộng đồng*” mang lại hiệu quả đáng kể. Năm 2024, đại phương phát triển 06 điểm du lịch cộng đồng như Bãi tắm cồn Long Khánh, Làng nghề dệt choàng Long Khánh A, Điểm tham quan du lịch cộng đồng Long Khánh A (xã Long Khánh A), Điểm du lịch sinh thái Tiên Định (xã Phú Thuận A), Điểm tham quan du lịch Vườn Nho

Ba Tuấn (xã Long Khánh B), Điểm tham quan du lịch cộng đồng Phiên chợ quê Long Thuận (xã Long Thuận). Trong đó: Điểm tham quan du lịch Vườn Nho Ba Tuấn với quy mô 2,3ha được thành lập vào tháng 11/2020 do chủ cơ sở Nguyễn Hữu Tuấn quản lý, đến năm 2024 được Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận là điểm du lịch⁽⁵⁾. Tọa lạc tại ấp Long Bình, xã Long Khánh B, huyện Hồng Ngự, Đồng Tháp. Dịch vụ: Sản xuất rượu nho, rượu bưởi, cung cấp giống nho, phục vụ ăn uống, tham quan du lịch sinh thái nông nghiệp, nông thôn.

Đánh giá tình hình hoạt động Điểm Du lịch Vườn nho Ba Tuấn:

- Điểm Du lịch Vườn Nho Ba Tuấn được cấp giấy chứng nhận Hộ đăng ký kinh doanh số: 51D8006766 do Phòng Tài chính và Kế hoạch Huyện cấp ngày 10/10/2022; Ủy ban nhân dân Huyện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP ngày 22/6/2022; điểm du lịch đáp ứng các tiêu chuẩn phục vụ du khách.

- Cơ sở ăn uống - thuộc Điểm Du lịch Vườn nho Ba Tuấn có diện tích tổng thể là 13.000 m² được đầu tư, xây dựng kiên cố, bao gồm các hạng mục như sau:

(1) Khu ăn uống trung tâm có diện tích 72,5m² (5 x 14,5m²); Khu nhà ăn nhỏ gồm 10 tum (trong đó: có 06 tum diện tích 2,5 x 3,5m², 01 tum diện tích 3,5 x 8,5m², 01 tum 3,9 x 3,2m²; 01 tum 5,5 x 3,2m²); Khu nhà trưng bày rượu và bán hàng đặc sản 3,5 x 13,8m²;

(2) Khu nhà bếp có diện tích 3,2 X 8,7m² với các trang thiết bị, dụng cụ chuyên dùng, đáp ứng các yêu cầu bảo quản, chế biến thực phẩm đủ tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

(3) Khu nhà vệ sinh có 6 phòng, được xây dựng kiên cố, thông thoáng, hợp vệ sinh, có diện tích 3,2 x 7,5m².

(4) Khu vườn trồng nho: diện tích 8.000m²; Khu vườn trồng bưởi: diện tích 10.000m².

(5) Đội ngũ nhân viên phục vụ tổng cộng là 13 người vào ngày thường, vào ngày cao điểm, lễ, tết khoảng 15 người, được trang bị đồng phục, gọn gàng, sạch sẽ, hòa nhã phục vụ khách du lịch tận tình, chu đáo; Hệ thống điện và nước sạch được cung cấp thường xuyên, đáp ứng nhu cầu kinh doanh dịch vụ du lịch.

- Các dịch vụ chính của Điểm Du lịch Vườn Nho Ba Tuấn phục vụ khách tham quan như:

(1) Trải nghiệm tham quan vườn nho, thưởng thức trái cây tươi ngon và tìm hiểu về quy trình sản xuất, thưởng thức các loại rượu nho, bưởi được chế biến thủ công với phương pháp đặc biệt tạo mùi thơm ngon, nồng nàn.

(2) Dịch vụ ăn uống; với nhiều món đậm chất hương vị quê hương, tươi ngon, những đặc sản vùng đất Hồng Ngự với đội ngũ đầu bếp giàu kinh nghiệm, chế biến đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

⁵ Tại Quyết định số 948/QĐ-UBND.HC ngày 11/10/2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận Điểm Du lịch Vườn Nho Ba Tuấn

(3) Tham quan Khu trưng bày, giới thiệu các giống cây nho ba màu Ninh Thuận; hệ thống các hạng mục cảnh trang trí, các lối đi, cầu cảnh, các điểm dừng chân tạo nét đặc trưng có nhiều vẻ đẹp thu hút du khách đến tham quan, chụp ảnh; tham quan vườn bưởi 1,0 hecta được trồng trên đất phù sa cát nên trĩu quả, hương vị thơm ngon.

- Bên cạnh đó, Điểm Du lịch còn liên kết với các cơ sở kinh doanh khác tham gia chuỗi cung ứng dịch vụ du lịch công cộng tại điểm du lịch như cung cấp sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, đồ ăn vặt, đồ lưu niệm, dịch vụ câu cá, một số mặt hàng thực phẩm khác.

- Thời gian qua, nhằm nâng cao chất lượng Điểm du lịch Vườn nho Ba Tuấn phục vụ khách tham quan, Huyện hỗ trợ hạ tầng tại Điểm du lịch như:

+ Hỗ trợ chi phí đầu tư Nhà hàng ăn uống kết hợp bán hàng đặc sản đối với Cơ sở ăn uống thuộc Điểm Du lịch Vườn nho Ba Tuấn với số tiền 142.485.000 đồng (*theo Công văn số 1286/UBND-KT ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc hỗ trợ chi phí đầu tư Nhà hàng ăn uống kết hợp bán hàng đặc sản đối với Cơ sở ăn uống thuộc Điểm Du lịch Vườn nho Ba Tuấn*).

+ Xây dựng công trình đường vào Vườn nho Ba Tuấn với số tiền 178.986.000 đồng (*theo Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND huyện Hồng Ngự về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Đường vào vườn nho Ba Tuấn*).

+ Ngoài ra, Chủ hộ Điểm du lịch Vườn nho Ba Tuấn tự đầu tư một số hạng mục với kinh phí trên 4,0 tỷ đồng gồm các khu sản xuất, khu trưng bày, khu nấu ăn, khu vệ sinh, máy móc trang thiết bị, các quầy chế biến, tiểu cảnh, nhà màng vườn cây ăn trái,...

- Điểm du lịch Vườn nho Ba Tuấn thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương, góp phần xây dựng nông thôn mới hiệu quả:

+ Hằng năm, Điểm du lịch tiếp đón khoảng từ 12.000-14.000 lượt khách tham quan (lượt khách tham quan bình quân hằng năm tăng 15-20% so với năm trước, tương ứng với doanh thu tăng trưởng hàng năm từ 253,5 triệu đồng - 338 triệu đồng (không tính năm 2021 do ảnh hưởng dịch Covid-19)), khách địa phương khoảng 98%, khách quốc tế khoảng 2%. Hộ kinh doanh du lịch Vườn nho có doanh thu hàng năm từ 1.560 - 1.820 triệu đồng (với doanh thu từ khách tham quan 130.000 đồng/người) bao gồm doanh thu từ dịch vụ trải nghiệm dịch vụ du lịch tại Điểm như: ăn uống, bán sản phẩm rượu nho, rượu bưởi, vang nho, nho tươi, bán nho giống,...; lợi nhuận hàng năm sau thuế 356 triệu đồng; tạo việc làm và thu nhập ổn định (bình quân 6-6,5 triệu đồng/tháng) cho 13-15 nhân viên lao động của cơ sở. Bên cạnh đó, các hoạt động trên đã góp phần tăng thu nhập cho các cơ sở, hộ dân thực hiện các hoạt động dịch vụ liên quan tại điểm du lịch (*qua khảo sát các hộ có thu nhập hàng tháng bình quân 09 triệu đồng*).

+ Điểm du lịch giúp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương như tình đoàn kết và hiếu khách, nông nghiệp sinh thái, ẩm thực như

những đặc sản vùng đất Hồng Ngự,... Nâng cao nhận thức của cộng đồng như người dân địa phương có cơ hội giao lưu, học hỏi với du khách, từ đó nâng cao nhận thức về giá trị văn hóa bản địa.

+ Điểm du lịch tạo nên cảnh quan thiên nhiên xanh - sạch - đẹp, khuyến khích du khách và người dân địa phương ý thức hơn về việc bảo vệ môi trường tự nhiên; các hoạt động tại điểm du lịch được tổ chức dựa trên nguyên tắc bảo vệ môi trường, hạn chế tác động tiêu cực đến hệ sinh thái nông nghiệp nông thôn trên địa bàn xã.

Bên cạnh đó, các hoạt động của điểm du lịch Vườn nho Ba Tuần góp phần xây dựng quảng bá hình ảnh huyện Hồng Ngự đến các du khách ngoài địa phương.

Thuyết minh chi tiết thêm về tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện và các xã: nội dung đã được UBND Huyện tiếp thu và bổ sung vào Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng NTM đến năm 2024 tại điểm d) Đảm bảo an ninh, trật tự tại mục 4.9.2. Kết quả thực hiện tiêu chí của (mục 4.9. Tiêu chí số 9 về Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công). Cụ thể như sau:

- Về tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện: Số vụ phạm tội về trật tự xã hội; tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông, cháy, nổ trên địa bàn huyện được kiểm chế, giảm so với năm trước. Cụ thể như sau:

+ Phạm tội về trật tự xã hội: xảy ra 30/36 vụ (so với năm liền kề giảm 06 vụ=16,6%), 60 đối tượng, xâm hại tài sản khoảng 350.000.000 triệu đồng; đã khởi tố 30 vụ, 60 bị can (điều tra khám phá 30 vụ=100%, bắt 60 đối tượng).

+ Tệ nạn xã hội: Triệt xóa 31/43 vụ (so với năm trước liền kề giảm 12 vụ=28,5%), 122 đối tượng. Trong đó, nghiện ma túy là 40 đối tượng, tệ nạn cờ bạc (đá gà, đánh bài, lắc tài xỉu, ...) là 15 vụ, 82 đối tượng, thu giữ số tiền 3.555.000 đồng và các tang vật có liên quan; khởi tố 23 vụ, 47 bị can và xử lý vi phạm hành chính các vụ, các đối tượng khác còn lại.

+ Tai nạn giao thông: xảy ra 04/08 vụ (so với năm liền kề giảm 04 vụ=50%), làm chết 04 người (giảm 04 người=50%), thiệt hại tài sản khoảng 6.750.000 đồng.

+ Cháy, nổ: Không xảy ra.

+ Trên địa bàn Huyện không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật.

- Về tình hình an ninh trật tự trên địa bàn các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao: tại các xã tập trung thực hiện “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ngày càng phát triển gắn với các cuộc vận động, phong trào cách mạng khác tạo thành khí thế thi đua sôi nổi, Nhân dân tích cực tham gia vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện thường xuyên, các mô hình đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở được duy trì và củng cố ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng vào công tác giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương. Qua đó, tình hình trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, không phát sinh vụ việc phức tạp, số vụ tại 09 xã được kiểm chế và kéo giảm. Cụ thể như sau:

+ Xã Thường Phước 1: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 02/03 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=33,4%), 11 đối tượng, xâm hại tài sản khoảng 2.500.000 đồng, đã điều tra khám phá 02 vụ=100%, khởi tố 02 vụ, 11 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 01/02 vụ đánh bạc, 09 đối tượng (so với năm trước liền kề giảm 01 vụ=50%), thu giữ số tiền 730.000 đồng và các tang vật có liên quan; tai nạn giao thông xảy ra 01/02 vụ (so với năm trước liền kề giảm 01 vụ=50%); cháy nổ không xảy ra.

+ Xã Thường Phước 2: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 01/02 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=50%), 01 đối tượng, đã điều tra khám phá 01 vụ=100%, bắt 01 đối tượng, đã khởi tố 01 vụ, 01 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 01/05 vụ (so với năm trước liền kề giảm 04 vụ=80%) là nghiện ma túy 02 đối tượng, đã điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tai nạn giao thông xảy ra 01/02 vụ (so với năm trước liền kề giảm 01 vụ=50%); cháy nổ không xảy ra.

+ Xã Thường Thới Hậu A: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 01/02 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=50%), 01 đối tượng, đã điều tra khám phá 01 vụ=100%, khởi tố 01 vụ, 01 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 02/03 vụ (so với năm trước liền kề giảm 01 vụ=33,33%), 15 đối tượng, đã điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tai nạn giao thông và cháy nổ không xảy ra.

+ Xã Thường Lạc: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 01/02 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=50%), 01 đối tượng, xâm hại tài sản khoảng 3.500.000 đồng, đã điều tra khám phá 01 vụ=100%, bắt 01 đối tượng, đã khởi tố 01 vụ, 01 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 04/06 vụ (so với năm trước liền kề giảm 02 vụ=33,33%), 14 đối tượng, thu giữ các tang vật có liên quan, đã điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tai nạn giao thông và cháy nổ không xảy ra.

+ Xã Long Khánh A: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 01/03 vụ (so với năm liền kề giảm 02 vụ=66,67%), 04 đối tượng, đã điều tra khám phá 01 vụ=100%, bắt 04 đối tượng, đã khởi tố 01 vụ, 04 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 04/05 vụ (so với năm trước liền kề giảm 01 vụ=20%), thu giữ các tang vật có liên quan, đã điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tai nạn giao thông và cháy nổ không xảy ra.

+ Xã Long Khánh B: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 01/02 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=50%), 01 đối tượng, đã điều tra khám phá 01 vụ=100%, bắt 01 đối tượng, đã khởi tố 01 vụ, 01 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 03/05 vụ (so với năm trước liền kề giảm 02 vụ=40%), 25 đối tượng, thu giữ các tang vật có liên quan, đã điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tai nạn giao thông và cháy nổ không xảy ra.

+ Xã Long Thuận: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 02/03 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=33,33%), 04 đối tượng, đã điều tra khám phá 02 vụ=100%, bắt 04 đối tượng, đã khởi tố 02 vụ, 04 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 01/05 vụ (so với năm trước liền kề giảm 02 vụ=66,7%), 05 đối tượng, thu giữ các tang vật có liên quan, đã điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tai nạn

giao thông xảy ra 01/02 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=50%), thiệt hại tài sản khoảng 1.500.000 đồng; cháy nổ không xảy ra.

+ Xã Phú Thuận A: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 03/04 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=25%), 04 đối tượng, đã điều tra khám phá 03 vụ=100%, bắt 04 đối tượng, đã khởi tố 03 vụ, 04 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 03/04 vụ (so với năm trước liền kề giảm 01 vụ=25%), thu giữ các tang vật có liên quan, đã điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tai nạn giao thông và cháy nổ không xảy ra.

+ Xã Phú Thuận B: Phạm tội về trật tự xã hội xảy ra 05/08 vụ (so với năm liền kề giảm 03 vụ=37,5%), 07 đối tượng, đã điều tra khám phá 05 vụ=100%, bắt 06 đối tượng, đã khởi tố 05 vụ, 06 bị can; tệ nạn xã hội đã triệt xóa 03/05 vụ (so với năm trước liền kề giảm 02 vụ=40%), 07 đối tượng, thu giữ các tang vật có liên quan, đã điều tra làm rõ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tai nạn giao thông xảy ra 01/02 vụ (so với năm liền kề giảm 01 vụ=50%), thiệt hại tài sản khoảng 2.000.000 đồng; cháy nổ không xảy ra.

Ttong thời gian qua UBND cấp xã đều xây dựng, triển khai, duy trì hoạt động hiệu quả các mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; nổi bật là “Câu lạc bộ người hoàn lương”, “Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy”, “Gắn, treo biển số điện thoại Công an xã nơi công cộng”, “Quản lý, hỗ trợ, giúp đỡ người nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng”, “Tổ Nhân dân tự quản phòng, chống tội phạm về ma túy, buôn lậu, xuất nhập cảnh trái phép qua biên giới”, “Điểm chữa cháy công cộng”, “Tổ nhân dân tự quản”, “Mô hình camera an ninh”, cụ thể xã Thường Phước 1 có 06 mô hình (mô hình camera an ninh có 22 camera), xã Thường Phước 2 có 05 mô hình (mô hình camera an ninh có 08 camera), xã Thường Thới Hậu A có 06 mô hình (mô hình camera an ninh có 16 camera), xã Thường Lạc có 05 mô hình (mô hình camera an ninh có 09 camera), xã Long Khánh A có 06 mô hình (mô hình camera an ninh có 09 camera), xã Long Khánh B có 06 mô hình (mô hình camera an ninh có 11 camera), xã Long Thuận có 06 mô hình (mô hình camera an ninh có 32 camera), xã Phú Thuận A có 03 mô hình (mô hình camera an ninh có 12 camera), xã Phú Thuận B có 06 mô hình (mô hình camera an ninh có 12 camera).

Ngoài ra, đối với 02 xã NTM nâng cao (xã Thường Phước 1 và xã Long Thuận) không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội từ nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ Công an; đều có mô hình có sử dụng camera phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

Huyện Hồng Ngự đã bổ sung vào Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới của huyện.

(3) Làm rõ định hướng phát triển của các xã trên địa bàn huyện trong bối cảnh sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp

UBND Huyện đã tiếp thu và bổ sung vào Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng NTM đến năm 2024 tại mục 2.2. Mục tiêu cụ thể (phần VI. Định hướng kế hoạch xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới).

Định hướng thời gian tới sau khi giải thể cấp Huyện và sáp nhập cấp xã, huyện Hồng Ngự thành 03 xã; địa phương sẽ chuyên tiếp kế thừa và tiếp tục phát huy trên nền tảng các tiêu chí đã đạt, nâng chất các tiêu chí. Cụ thể như sau:

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí đã đạt của 03 xã theo quy định của Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2021 -2025; đồng thời rà soát định hướng nâng cao chất lượng các tiêu chí của 03 xã theo quy định của Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo liên tục, mang tính kế thừa và phát triển phù hợp với quy hoạch của Huyện, Tỉnh đã ban hành, trong đó nghiên cứu đề xuất thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí mới phù hợp với thực tế sau khi sắp xếp.

- Tiếp tục định hướng nông nghiệp phát triển theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh. Với mục tiêu nông dân và cư dân nông thôn có tâm thế tự chủ, có trình độ, kiến thức, kỹ năng, năng lực, bản lĩnh làm chủ bản thân, làm chủ xây dựng, phát triển cộng đồng dân cư nông thôn từ đó đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy “làm kinh tế nông nghiệp”, phát triển nông nghiệp theo chiều sâu và bảo vệ môi trường, đồng bộ gắn với xây dựng nông thôn mới. Nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia, quy mô sản xuất hàng hoá nông sản ngày càng lớn, bảo đảm môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu. Ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng công nghệ 4.0 vào quá trình canh tác, sản xuất nông nghiệp như: quan trắc môi trường (đất, nước), kiểm soát dịch bệnh, quản lý cập nhập thông tin nhanh về sản xuất nông nghiệp, tưới tiêu tiết kiệm. Phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn gắn với phát triển du lịch sinh thái. Áp dụng công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm nông nghiệp gắn với “Đề án phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”. Phát triển nông thôn toàn diện với kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất phù hợp môi trường sống an toàn, lành mạnh giàu bản sắc văn hoá dân tộc gắn với xây dựng nông thôn mới; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; tổ chức đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

2.4. Cần rà soát toàn bộ thông tin, số liệu để đảm bảo tính chính xác, thống nhất và đầy đủ trong toàn bộ hồ sơ (một số thông tin, số liệu còn chưa thống nhất trong hồ sơ, như: tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ở một số xã; số lượng và hạ tầng các điểm trung chuyển chất thải trên địa bàn huyện; số lượng các vụ cháy nổ, tai nạn giao thông; chất lượng cán bộ, công chức....

Nội dung đã được UBND Huyện và các Sở, ngành Tỉnh rà soát thông tin, số liệu trong toàn bộ báo cáo và có chỉnh sửa thống nhất từ xã nông thôn mới, nông

thôn mới nâng và huyện nông thôn mới; đồng thời, kiểm tra số liệu phụ lục và loại bỏ những nội dung trùng lặp, bổ sung những nội dung còn thiếu.

2.5. Bổ sung các hình ảnh minh họa kết quả xây dựng NTM của huyện (hình ảnh về bãi chôn lấp chất thải tại Long Khánh A...)

UBND Huyện đã rà soát, bổ sung các hình ảnh minh họa kết quả xây dựng NTM của huyện (hình ảnh về bãi chôn lấp chất thải tại Long Khánh A...) gửi kèm theo tập bộ Hồ sơ đề nghị của tỉnh.

Trên đây là báo cáo giải trình, bổ sung và hoàn thiện một số nội dung góp ý đối với hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024./.

Nơi nhận:

- BCĐ TW các CTMTQG (báo cáo);
- Bộ NNMT;
- VPĐP NTM TW;
- UBMTTQ Việt Nam Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện Hồng Ngự;
- Lưu VT, NC/KTN(NTB).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn